

TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ, ngày 3/2/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) (sau đây gọi là Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15);

b) Huy động trí tuệ, tầm huyết của Nhân dân nhằm hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, khoa học, khả thi, đồng bộ, hiệu quả; phản ánh ý chí, nguyện vọng, vì lợi ích Nhân dân và tạo không gian, nguồn lực cho sự phát triển của đất nước.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức lấy ý kiến theo Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15.

b) Việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, các cơ quan trung ương, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Xác định các nội dung trọng tâm, hình thức cụ thể phù hợp với từng đối tượng lấy ý kiến, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai lấy ý kiến Nhân dân.

d) Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ của Kế hoạch; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch. Các địa phương, tổ chức, đơn vị, cơ quan truyền thông có trách nhiệm tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và phản ánh trung thực, kịp thời ý kiến đóng góp.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN

1. Đối tượng lấy ý kiến:

Đối tượng lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) bao gồm:

- Các tầng lớp Nhân dân và người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sinh sống, học tập và làm việc trên địa bàn tỉnh;

- Các cơ quan nhà nước (gồm các cơ quan nhà nước ở Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan nhà nước tại địa phương); Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác trên địa bàn tỉnh;

- Các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung lấy ý kiến:

a) Lấy ý kiến toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) gồm bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

b) Lấy ý kiến về một số vấn đề trọng tâm của dự thảo Luật, gồm: (1) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (2) Thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (3) Phát triển quỹ đất; (4) Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (5) Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; (6) Cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; (7) Chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; (8) Phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; (9) Hồ gia đình sử dụng đất.

c) Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến như sau:

- Các tầng lớp Nhân dân và người Việt Nam định cư ở nước ngoài: (1) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (2) Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền

sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; (3) Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (4) Về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; (5) Về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; (6) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác: (1) Các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền theo đất hàng năm; (2) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (3) Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; (4) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (5) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (7) Các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; (8) Chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

- Các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: (1) Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; (2) Về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; (3) Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (5) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (6) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (7) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (8) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (9) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (10) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

3. Hình thức lấy ý kiến

- Góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) và gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm tại mục IV Kế hoạch này.

- Đối với các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác: Lấy ý kiến bằng nhiều hình thức (tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm hoặc tự nghiên cứu lấy ý kiến trong ngành, đơn vị...). Ý kiến góp ý được cơ quan chủ trì tổ chức lấy ý kiến tập hợp, tổng hợp gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.

- Thông qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của huyện, thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi): **Đến hết ngày 15/3/2023.**

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đăng tải toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các tài liệu kèm theo phục vụ lấy ý kiến tham gia.

- Xây dựng dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai sửa đổi báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.

2. Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:

Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) (Các sở, ban, ngành lưu ý các nội dung mâu thuẫn chồng chéo giữa Luật Đất đai và pháp luật chuyên ngành).

3. Sở Tài chính:

MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM TRONG DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI) XIN Ý KIẾN NHÂN DÂN

Hình ảnh một số nội dung trọng tâm của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đã thể chế các định hướng trong Văn kiện Đại hội Đảng khóa XIII, các Nghị quyết, kết luận của Đảng, của Quốc hội. Đặc biệt đã thể chế hóa chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 và giải quyết các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, phù hợp với xu thế phát triển. Dự thảo Luật đã được Quốc hội thảo luận, cho ý kiến tại kỳ họp thứ tư (tháng 10/2022) và đã được Chính phủ hoàn thiện. Trên cơ sở Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Chương V dự thảo Luật đã có những quy định đổi mới để nâng cao chất lượng của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ; nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã quy định khoanh định, bố trí không gian sử dụng đất theo 3 khu vực gồm khu vực quản lý nghiêm ngặt, khu vực hạn chế và khu vực được chuyển mục đích sử dụng đất; quy định kết hợp giữa chỉ tiêu sử dụng đất với không gian sử dụng đất và xác định vị trí, ranh giới, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đến từng thửa đất trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện. Quy định rõ các trường hợp điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất... Để tăng cường công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả và tính khả thi của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đề nghị cho ý kiến một số nội dung sau:

1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Chương V dự thảo Luật đã có những quy định đổi mới để nâng cao chất lượng của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ; nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã quy định khoanh định, bố trí không gian sử dụng đất theo 3 khu vực gồm khu vực quản lý nghiêm ngặt, khu vực hạn chế và khu vực được chuyển mục đích sử dụng đất; quy định kết hợp giữa chỉ tiêu sử dụng đất với không gian sử dụng đất và xác định vị trí, ranh giới, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đến từng thửa đất trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện. Quy định rõ các trường hợp điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất... Để tăng cường công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả và tính khả thi của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đề nghị cho ý kiến một số nội dung sau:

(1) Lấy ý kiến và công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: tại Điều 68 dự thảo Luật quy định về nội dung lấy ý kiến (gồm: báo cáo thuyết minh; hệ thống bản đồ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất), hình thức lấy ý kiến (các cơ quan có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trang thông tin điện tử của Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất; đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện thì niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, điểm dân cư, tổ chức hội nghị, hội thảo, phát phiếu lấy ý kiến các hộ gia đình, cá nhân đại diện cho các xã, phường, thị trấn); quy định trách nhiệm

tiếp thu, giải trình ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định trách nhiệm, hình thức công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau khi được phê duyệt (Điều 73).

(2) Về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất: tại Điều 71 dự thảo Luật quy định về căn cứ để điều chỉnh quy hoạch như: Có sự điều chỉnh chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất; có sự điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của cấp trên trực tiếp làm ảnh hưởng tới quy hoạch sử dụng đất; có sự điều chỉnh địa giới hành chính của địa phương... Đồng thời, dự thảo cũng quy định điều chỉnh về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình mà không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất. Nội dung điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là một phần của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được quyết định, phê duyệt. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp nào thì có thẩm quyền quyết định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp đó. Trường hợp điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất quốc gia kỳ đầu nhưng không làm thay đổi chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất...

(3) Về tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: tại Điều 74 dự thảo Luật quy định hàng năm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức rà soát, xử lý và công bố công khai việc hủy bỏ thu hồi đất, chuyển mục đích đối với đất đã được ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện mà sau 3 năm không thực hiện.

2. Về thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Dự thảo Luật (tại Chương VI và Chương VII) đã quy định cụ thể các trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và quy định rõ nội hàm dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (điều kiện, tiêu chí). Đồng thời, dự thảo Luật quy định cụ thể hơn về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để sau khi thu hồi đất thì người dân có đất bị thu hồi phải có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ; thực hiện có hiệu quả

Hình ảnh một số nội dung trọng tâm của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi. Để bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư, đề nghị cho ý kiến một số nội dung sau:

(1) Các trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

Điều 78 của dự thảo Luật quy định cụ thể các trường hợp Nhà nước thu hồi đất (1) Dự án công trình đầu tư công hoặc dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; dự án do Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án công trình công cộng không nhằm mục đích kinh doanh; khu an do Nhà nước đầu tư để tạo quỹ đất; dự án xây dựng trụ sở làm việc của tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; (2) Dự án công trình để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, trong đó có trường hợp thu hồi đất để thực hiện dự án đô thị, nhà ở thương mại. Đồng thời, đã quy định về điều kiện, tiêu chí thu hồi đất (chỉ thu hồi đất để tạo quỹ đất đầu giá quyền sử dụng đất hoặc đất đầu tư an cư sử dụng đất; Dự án khai thác khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép; Dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ, khu dân cư bị ô nhiễm môi trường, có nguy cơ sạt lỏ, sũng lún, bị ảnh hưởng bởi thiên tai có nguy cơ đe dọa đến tính mạng của người dân; hoặc để ich dơi các công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trường hợp phải di dời do ô nhiễm môi trường theo quy định hoặc để bố trí tái định cư; khu dân cư bị xuống cấp nghiêm trọng về hạ tầng và không phù hợp với quy hoạch).

Đề nghị cho ý kiến về các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; các tiêu chí, điều kiện đã quy định trong dự thảo Luật.

(2) Về việc lấy ý kiến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Điều 85 của dự thảo Luật quy định cụ thể về việc lấy ý kiến người dân về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bao gồm: (1) hình thức lấy ý kiến (hợp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi, niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi); (2) trách nhiệm

lấy ý kiến và tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; (3) thời gian, đối tượng, nội dung lấy ý kiến. Đề nghị cho ý kiến về các quy định trên.

(3) Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Khoản 2 Điều 89 của dự thảo Luật quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, đảm bảo thu nhập và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ thông qua quy định trước khi thu hồi đất phải xây dựng khu tái định cư, đồng thời, quy định về các điều kiện để xây dựng các khu tái định cư (hạ tầng kỹ thuật; hạ tầng xã hội; phù hợp với điều kiện, phong tục, tập quán của từng vùng, miền) và thứ tự ưu tiên lựa chọn địa điểm tái định cư (tại địa bàn cấp xã nơi có đất bị thu hồi; đến địa bàn cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố nơi có đất thu hồi, rồi mới đến địa bàn khác có điều kiện tương đương). Các quy định nêu trên thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đến đời sống của người dân khi Nhà nước thu hồi đất.

Đề nghị cho ý kiến về nội dung và tính khả thi của các quy định này.

3. Về phát triển quy đất

Thế chế hóa chủ trương của Nghị quyết số 18-NQ/TW về hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức phát triển quỹ đất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; khai thác hiệu quả quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dự thảo Luật đã bổ sung Chương VIII nhằm xây dựng cơ chế phát triển quỹ đất, bảo đảm sự chủ động của Nhà nước trong việc phân bổ đất đai theo quy hoạch, chủ động quy đất điều tiết thị trường, đấu giá quyền sử dụng đất để tăng thu cho ngân sách nhà nước.

Đề nghị cho ý kiến về các quy định liên quan đến phát triển quỹ đất.

4. Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (Chương IX)

(1) Các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phục vụ triển khai thực hiện lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai việc lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đến từng thôn, tổ dân phố... bằng các hình thức phù hợp như tổ chức các cuộc họp thôn, tổ dân phố hoặc lấy ý kiến trực tiếp bằng văn bản... Tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đối với các đối tượng thuộc địa bàn (chủ trọng đến các tầng lớp nhân dân) bằng các hình thức phù hợp như tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc xin ý kiến bằng văn bản.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp trong quá trình tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

6. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

- Tuyên truyền phổ biến các nội dung của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để cung cấp thông tin phục vụ cho việc đóng góp ý kiến của nhân dân.

- Đa tin phản ánh, đăng tải kịp thời các ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và tổng hợp ý kiến đóng góp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

7. Trung tâm Hỗ trợ, xúc tiến đầu tư và phát triển tỉnh Thái Bình phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:

Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác và tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

8. Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Đại học Thái Bình, Trường Chính trị Thái Bình:

Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp báo cáo kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động tổ chức thực hiện các nội dung và được phân công, tổng hợp ý kiến góp ý và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường); thời hạn trước ngày 17/3/2023.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác vận động người dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị liên quan và ý kiến đóng góp của nhân dân, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; thời hạn trước ngày 20/3/2023.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc.

Hình ảnh một số nội dung trọng tâm của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Tại Điều 125 dự thảo Luật quy định cụ thể các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất bao gồm: các trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất (Điều 118 dự thảo Luật) và các trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, cho thuê đất; bảo đảm các điều kiện về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và điều kiện khác theo quy định của pháp luật về đấu thầu).

Đề nghị cho ý kiến về các trường hợp và các điều kiện để giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

(3) Các trường hợp Nhà nước cho thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê

Điều 120 của dự thảo Luật quy định cụ thể một số trường hợp Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất, bảo đảm nguồn thu ổn định, gồm (1) sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối; (2) sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Đối với các trường hợp còn lại thì Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm để tạo ra nguồn thu ổn định, tăng cường cho ngân sách nhà nước và giảm chi phí đầu vào cho các dự án sản xuất, kinh doanh.

Đề nghị cho ý kiến về các trường hợp Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

(4) Các trường hợp thỏa thuận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Điều 128 của dự thảo Luật quy định về các trường hợp sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất, bao gồm: (1) thỏa thuận về quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; thỏa thuận về quyền sử dụng đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là dự án đô thị, nhà ở thương mại, khu dân cư nông thôn; (2) Thỏa thuận về quyền sử dụng đất nông nghiệp và chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh phi